

Khu BTTN Xuân Nha

Tên khác

Không có

Tỉnh

Sơn La

Tình trạng

Quyết định

Ban quản lý được thành lập

Có

Vĩ độ

20°36' - 20°48' vĩ độ Bắc

Kinh độ

104°29' - 104°50' kinh độ Đông

Vùng địa lý sinh học

10b - Bắc Trường Sơn



Tình trạng bảo tồn

Xuân Nha là khu bảo tồn thiên nhiên theo Quyết định Số 194/CT, ngày 9/8/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) với diện tích 60.000 ha (Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn 1997). Năm 1991, dự án đầu tư cho Xuân Nha được xây dựng để xuất diện tích khu bảo tồn là 38.069 ha, bao gồm khu bảo vệ nghiêm ngặt 15.489 ha và khu phục hồi sinh thái 22.580 ha. Vùng đệm có diện tích 66.436 ha (Anon. 1991).

Dự án đầu tư khu bảo tồn đã được Bộ Lâm nghiệp thẩm định và phê chuẩn, ban quản lý khu bảo tồn đã được thành lập. Xuân Nha cũng có trong danh lục đề xuất hệ thống rừng đặc dụng Việt Nam cho năm 2010, với diện tích 38.069 ha trong đó có 22.172 ha rừng (Cục Kiểm lâm 1998).

Địa hình và thủy văn

Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Nha thuộc huyện Mộc Châu, ở phía tây nam tỉnh Sơn La. Phía đông và nam khu bảo tồn giáp tỉnh Hoà Bình và tỉnh Thanh Hoá, phía tây giáp với Lào. Điểm cao nhất của khu bảo tồn là đỉnh Núi Pha Luông 1,970 m, là đỉnh cao của dãy núi trên biên giới

Việt-Lào. Khu bảo tồn có hai thung lũng rộng, bằng cắt ngang về phía đông từ biên giới Việt - Lào. Phía bắc thung lũng có suối Nha, phía nam là suối Nậm Can. Hai suối gặp nhau ở phía đông nam của khu bảo tồn sau đó chảy về sông Mã.

Đa dạng sinh học

Theo dự án đầu tư (Anon. 1991), khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Nha có 22.172 ha rừng tự nhiên. Trong đó có 2.626 ha rừng trên núi đá vôi. Rừng thường xanh chiếm phần lớn diện tích khu bảo tồn.

Cũng theo dự án đầu tư đã ghi nhận 456 loài thực vật cho Xuân Nha, trong đó có nhiều loài được ghi trong *Sách Đỏ Việt Nam* như Kim giao *Podocarpus neriifolius*, Lát hoa *Chukrasia tabularis*, Đinh *Markhamia stipulata*, Sến *Madhuca pasquieri* và Ba gác lá vòng *Rauwolfia verticillata*. Đã ghi nhận 48 loài thú, 160 loài chim, 44 loài bò sát và 19 loài ếch nhái cho Xuân Nha, trong đó có nhiều loài đang bị đe dọa toàn cầu. Thông tin về khu hệ động thực vật Xuân Nha cần được điều tra và đánh giá trong thời gian tới.

Các vấn đề về bảo tồn

Mối đe dọa chủ yếu đối với đa dạng sinh học Xuân Nha là sự di dân tự do vào khu bảo tồn. Dân di cư vào khu bảo tồn chủ yếu là người H'Mông. Hàng năm rừng khu vực bị mất từ 100 đến 200 ha rừng do phá rừng làm nương rẫy. Săn bắn động vật hoang dã cũng là đe dọa lớn đối với đa dạng sinh học của khu bảo tồn Xuân Nha.

Theo dự án đầu tư (Anon. 1991) có hai lâm trường hoạt động trong và xung quanh khu bảo tồn Xuân Nha. Lâm trường Chiềng Vệ thành lập năm 1969. Khi xây dựng dự án đầu tư, lâm trường đang thực hiện giao đất lâm nghiệp cho các hộ gia đình trồng chè. Lâm trường Mộc Châu 4 được thành lập năm 1987, với mục tiêu cung cấp gỗ để xây dựng đập Hoà Bình. Khi xây dựng dự án đầu tư lâm trường đang khai thác gỗ Pơ mu *Fokienia hodginsii* trong khu bảo tồn. Đe dọa từ hoạt động của các lâm trường hiện tại chưa rõ.

Các giá trị khác

Rừng của khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Nha đóng vai trò kinh tế quan trọng đối với địa phương như cung cấp gỗ, củi và các sản phẩm khác từ rừng. Khu bảo tồn hiện đang bảo vệ một phần lưu vực thượng nguồn của sông Mã, là nguồn cung cấp nước cho sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp quan trọng của tỉnh Thanh Hoá.

Các dự án có liên quan

Chưa có thông tin.

Tài liệu tham khảo

Anon. (1991) [Investment plan for Xuan Nha Nature Reserve, Son La province]. Son La: Son La Provincial Forest Protection Department. In Vietnamese.